

Giữ sức sống làng nghề bằng liên kết thị trường

06:24 13/09/2026

Nhiều nghề truyền thống đang đứng trước sức ép thu hẹp sản xuất, thiếu người kế nghiệp và khó tìm đầu ra. Trong bối cảnh đó, việc Hà Nội và Đà Nẵng tăng cường liên kết được kỳ vọng tạo thêm thị trường, nguồn lực và cơ hội để những nghề có giá trị kinh tế, văn hóa tiếp tục được duy trì.

Không chỉ là câu chuyện bảo tồn một nghề hay một sản phẩm, việc duy trì hoạt động của các làng nghề ngày càng gắn với khả năng tạo ra thu nhập, mở rộng thị trường và thích ứng với phương thức sản xuất, tiêu dùng mới.

Khi nhiều nghề truyền thống đứng trước nguy cơ thu hẹp

Đà Nẵng hiện có 18 nghề truyền thống, 8 làng nghề và 22 làng nghề truyền thống được công nhận. Tuy nhiên, sự tồn tại trên giấy tờ không đồng nghĩa với hoạt động sản xuất ổn định.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng Phan Văn Mỹ, trong tổng số 30 làng nghề, làng nghề truyền thống đã được công nhận, hiện chỉ có 16 làng nghề duy trì hoạt động tương đối ổn định. 14 làng nghề còn lại hoạt động cầm chừng, không thường xuyên.

Đáng chú ý, những nghề như mây tre đan, đan lát, nón lá, dệt chiếu, dệt vải, dệt thổ cẩm đang gặp khó khăn trong duy trì sản xuất và truyền nghề. Đây là vấn đề không mới đối với nhiều làng nghề khi sản phẩm truyền thống phải cạnh tranh với hàng công nghiệp, trong khi thị trường tiêu thụ chưa ổn định và việc thu hút lao động trẻ ngày càng khó.



Các sản phẩm thủ công truyền thống cần được mở rộng thị trường để tạo thêm động lực duy trì sản xuất và truyền nghề. Ảnh VGP

Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra không chỉ là giữ nghề bằng các chính sách hỗ trợ, mà phải tạo được điều kiện để nghề truyền thống có thể tạo ra giá trị kinh tế thực sự. Khi sản phẩm có đầu ra, người làm nghề có thu nhập và doanh nghiệp nhìn thấy cơ hội thị trường, khả năng duy trì nghề cũng sẽ bền vững hơn.

Đà Nẵng đang định hướng tập trung hỗ trợ những nghề, làng nghề có khả năng phát triển thành sản phẩm hàng hóa, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân. Thành phố cũng xác định việc gắn làng nghề với du lịch, OCOP, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, đổi mới mẫu mã, khoa học công nghệ và chuyển đổi số là những hướng quan trọng để mở rộng không gian phát triển.

Hà Nội mở rộng không gian hợp tác

Trong khi Đà Nẵng cần thêm động lực để duy trì và thương mại hóa nhiều nghề truyền thống, Hà Nội lại sở hữu hệ thống làng nghề có quy mô lớn và đa dạng.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội Nguyễn Đình Hoa, Hà Nội hiện có 337 làng nghề, nghề truyền thống và làng nghề truyền thống được công nhận, phân bố trên địa bàn 126 xã, phường. Nhiều nhóm sản phẩm như mây tre đan, gốm sứ, mộc, chạm khắc, sơn mài, dệt vừa mang giá trị kinh tế,

vừa chứa đựng những giá trị văn hóa đặc trưng.

Quy mô này tạo ra nhu cầu lớn về nguyên liệu, đồng thời đặt ra yêu cầu tìm kiếm thêm các đối tác cung ứng, thị trường và mô hình hợp tác phù hợp. Vì vậy, Hà Nội mong muốn kết nối các cơ sở sản xuất với vùng nguyên liệu và đơn vị cung ứng tại Đà Nẵng, trước mắt ở một số nhóm nghề như khảm trai, mây tre đan.

Mới đây, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội và Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng đã trao đổi về cơ chế, chính sách phát triển ngành nghề nông thôn, đồng thời thúc đẩy kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, hiệp hội và cơ sở sản xuất giữa hai địa phương.

Điểm đáng chú ý là hai bên không dừng ở việc trao đổi kinh nghiệm mà thống nhất để các phòng chuyên môn làm đầu mối chia sẻ thông tin về nhu cầu thị trường và nguyên liệu, bao gồm số lượng, chất lượng và khả năng cung ứng. Qua đó, doanh nghiệp và hợp tác xã có thể tìm kiếm đối tác trực tiếp thay vì hoạt động riêng lẻ.

Hai địa phương cũng ký Biên bản ghi nhớ hợp tác cung ứng - tiêu thụ nguyên liệu giữa doanh nghiệp, hợp tác xã của Hà Nội và Đà Nẵng.

Về lâu dài, hiệu quả của hợp tác sẽ không chỉ được đo bằng số cuộc gặp hay biên bản được ký kết, mà nằm ở khả năng biến những cam kết này thành các đơn hàng, vùng nguyên liệu, sản phẩm mới và thị trường mới. Nếu làm được điều đó, liên kết giữa Hà Nội và Đà Nẵng có thể tạo thêm một hướng đi để làng nghề vừa giữ được giá trị truyền thống, vừa thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế hiện đại.

Nam Sơn (t/h)